

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 04-BTC/TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 1 năm 1991

THÔNG TƯ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Hướng dẫn việc trích thưởng đối với người có công phát hiện và bắt giữ hàng lậu

Thời gian qua, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành các chỉ thị về một số chủ trương và biện pháp tăng cường chống buôn lậu (các Chỉ thị số 133, 230, 231, 388, 405...); trong đó có quy định việc khen thưởng đối với người có công phát hiện và bắt giữ hàng lậu.

Để việc xét trích thưởng và phân phối tiền thưởng về chống buôn lậu được thực hiện thống nhất trong cả nước, sau khi báo cáo và xin ý kiến chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng tại cuộc họp ngày 24 tháng 12 năm 1990, do đồng chí Võ Văn Kiệt chủ trì, Bộ Tài Chính hướng dẫn cụ thể nội dung thủ tục xét trích thưởng và phân phối tiền thưởng về chống lậu nói trong các Chỉ thị của Chủ tịch HĐBT, như sau:

I - ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC THƯỞNG

Theo quy định tại các chỉ thị nói trên thì các tổ chức hoặc cá nhân có công phát hiện, tố giác, truy tìm, bắt giữ hàng lậu, thì ngoài việc được biểu dương khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước, còn được xét thưởng một số tiền, tùy theo công lao của mỗi người và kết quả của vụ bắt giữ, xử lý hàng lậu đó. Như vậy, các đội đặc nhiệm chống buôn lậu, đội quản lý thị trường, đội kiểm tra chống thất thu ngân sách, các đội biên phòng, Hải quan, công an, kiểm sát, các tổ chức và cá nhân khác nếu có phát hiện truy bắt được các loại hàng lậu như đã ghi trong các chỉ thị của Chủ tịch HĐBT thì được xét trích thưởng theo hướng dẫn tại Thông tư này..

II- CĂN CỨ TÍNH THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG

1. Căn cứ tính thưởng:

a) Tiền thưởng về chống lậu được tính trên:

Số tiền thu được về bán hàng hoá, tang vật và phương tiện vận tải bị tịch thu sau khi đã trừ đi các chi phí về vận chuyển, bốc dỡ, bảo quản đối với số hàng tang vật bị tịch thu.

Số tiền phạt đã thu được (bao gồm cả tiền phạt về buôn bán, tàng trữ, vận chuyển hàng lậu và tiền phạt về kinh doanh trái phép).

b) Không được trích thưởng đối với:

Tiền thuế: bao gồm cả truy thu thuế, thu động thuế và tiền thuế phát hiện thêm qua kiểm tra chống lậu.

Tiền phạt về nộp chậm thuế.

2. Tỷ lệ trích thưởng:

Trong mỗi vụ bắt hàng lậu, tỷ lệ trích thưởng như sau:

a) Đối với 6 mặt hàng: rượu, bia, thuốc lá, pháo nhập lậu và buôn bán lậu kim loại màu, xăng dầu thì được trích thưởng 30% trên số tiền thu được về bán hàng hoá, tang vật bị tịch thu và tiền phạt

b) Đối với các mặt hàng khác thì được trích thưởng: 15% trên số tiền thu được về bán hàng hoá, tang vật bị tịch thu và tiền phạt.

Sau khi trích thưởng, số tiền còn lại phải nộp đầy đủ, kịp thời vào kho Bạc Nhà nước tại nơi phát hiện vụ buôn lậu, kinh doanh trái phép.

c) Riêng đối với các trường hợp buôn lậu đồng các loại thì cơ quan bắt giữ lập biên bản tịch thu; đồng thời báo ngay cho Cục dự trữ quốc gia, Bộ Tài chính và Ủy ban kế hoạch Nhà nước biết để đưa số đồng đó vào dự trữ quốc gia. Việc báo cáo này phải bằng văn bản, ghi rõ cơ quan bắt giữ, số lượng hoặc trọng lượng, chủng loại, chất lượng của đồng, trị giá theo giá thị trường địa phương nơi bắt giữ, số đồng đó hiện được bảo quản tại đâu... (kèm theo biên bản bắt giữ và xử lý). Bộ Tài chính sẽ chủ trì cùng với Cục dự trữ quốc gia, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban vật giá Nhà nước để định giá từng loại đồng theo giá trung bình trên thị trường tại thời điểm bắt giữ. Sau khi định giá, Bộ Tài chính sẽ thông báo cho Cục dự trữ quốc gia để đưa số đồng tịch thu vào kho dự trữ quốc gia.

Bộ Tài chính sẽ ứng trước cho Cục dự trữ quốc gia một số tiền để khi đến nhận đồng sẽ trích thưởng ngay cho cơ quan bắt giữ, xử lý 15% trên trị giá số đồng tịch thu được (căn cứ vào số

lượng, trọng lượng, chủng loại đồng thực tế giao, nhận và giá cả do Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản). Số tiền thưởng (15%) này được chi trả cho các chi phí bắt giữ, vận chuyển, bảo quản, điều tra, xử lý vụ buôn lậu đồng, số còn lại tạm trích thưởng cho những người có công trong việc phát hiện, truy tìm, bắt giữ, điều tra xử lý vụ buôn lậu đồng.

Sau khi có báo cáo của Cục dự trữ quốc gia về số lượng, trọng lượng, trị giá số đồng thực tế nhập kho, và cơ quan bắt giữ xử lý đã có báo cáo rõ về việc điều tra được nguồn gốc số đồng buôn bán và vận chuyển trái phép, thì Bộ Tài chính mới xét cấp tiếp số tiền thưởng còn lại (15%) trên trị giá số đồng tịch thu thực tế nhập kho, trả cho cơ quan bắt giữ xử lý (trả qua Cục dự trữ quốc gia) để xét thưởng tiếp cho những người có công phát hiện, truy tìm, bắt giữ, điều tra xử lý vụ buôn lậu đồng.

Khi xuất bán được số đồng (theo lệnh của Chủ tịch HĐBT), cục dự trữ quốc gia có trách nhiệm trích trừ chi phí vận chuyển, bảo quản và chi thưởng, số còn lại trích 50% chuyển cho ngân sách địa phương (tỉnh hoặc huyện) nơi đã tịch thu được số đồng đó. Số còn lại (50%) nộp vào ngân sách Trung ương.

3. Phân phối và sử dụng tiền thưởng:

Theo tinh thần của các chỉ thị của HĐBT nói ở trên và theo sự chỉ đạo của chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, số tiền được trích thưởng của các đội đặc nhiệm chống buôn lậu, quản lý thị trường, kiểm tra chống thất thu ngân sách, các đội biên phòng, Hải quan, công an, kiểm sát v.v.. chỉ được trích ra một phần để thưởng cho cá nhân, số còn lại chủ yếu dùng để mua sắm trang thiết bị phương tiện đi lại, phương tiện kỹ thuật cho các lực lượng kiểm tra kiểm soát để tạo điều kiện cho công tác chống buôn lậu có hiệu quả hơn. Do đó Tổng số tiền thưởng đã được trích của mỗi vụ được phân phối như sau:

a) 20% số được trích nộp cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để xét thưởng cho những người có công gián tiếp trong việc phát hiện, bắt giữ, xử lý các vụ vi phạm và để chi dùng vào việc mua sắm phương tiện, chỉ đạo truy bắt các vụ vi phạm.

b) 30% để lập quỹ của các đội chuyên trách trực tiếp bắt giữ, xử lý hàng lậu như các đội đặc nhiệm chống buôn lậu, các đội quản lý thị trường, các đội kiểm tra chống thất thu ngân sách Nhà nước, các đội biên phòng, Hải quan, công an v.v... để chi dùng vào việc xét thưởng cho cán bộ trong đội (ngoài số tiền lương và công tác phí được hưởng theo quy định) và để mua